

Số: 843 /QĐ-CĐKTKT-CTHSSV

Thái Nguyên, ngày 07 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả rèn luyện của học sinh sinh viên
Học kỳ I năm học 2022 - 2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KỸ THUẬT

Căn cứ Quyết định số 4507/QĐ-BGD&ĐT ngày 18/8/2005 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc thành lập trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật thuộc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường Cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 17/2017/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2017 của Bộ Lao động Thương Binh và Xã hội ban hành Quy chế Công tác HSSV trong trường trung cấp, trường cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 39/NQ-HĐĐHTN ngày 19/11/2021 của Hội đồng Đại học Thái Nguyên về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 2292/NQ-HĐĐHTN ngày 17/12/2021 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên về việc ban hành Quy chế về công tác người học tại Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 615/QĐ-CĐKTKT-CTHSSV ngày 16/9/2020 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật về việc ban hành Quy định công tác học sinh, sinh viên trong Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật;

Căn cứ kết quả điểm rèn luyện học kỳ I năm học 2022 - 2023 của Sinh viên các lớp K16CĐ, K17CĐ học tập tại SEVT và học sinh các lớp K46TC học tập tại các trường THPT;

Căn cứ kết luận tại phiên họp ngày 7 tháng 9 năm 2023 của Thường trực Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên năm học 2022 - 2023;

Theo đề nghị của Ông Trưởng phòng Công tác HSSV.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công nhận kết quả rèn luyện học kỳ I năm học 2022 - 2023 cho 579 Học sinh, Sinh viên các lớp K16CĐ, K17CĐ học tập tại SEVT, lớp K18CĐ-Ô tô/LT, và các lớp K46TC học tập tại các Trường THPT.

Trong đó: Xuất sắc: 44 (7,60%); Tốt: 527 (91,01%); Khá: 8 (1,39%) Trung bình: 0(0.0%); Yếu-Kém: 0 (0.0%) (có danh sách kèm theo).

Điều 2: Các Khoa, GVCN-CVHT có trách nhiệm thông báo kết quả điểm rèn luyện học kỳ I năm học 2022 - 2023 cho Học sinh, sinh viên ngay sau khi có Quyết định công nhận kết quả điểm rèn luyện.

Điều 3: Các Ông (Bà) Trưởng phòng CTHSSV, Phòng ĐT-QLKH&HTQT, các Khoa, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan, GVCN-CVHT và HSSV có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Ban Giám hiệu (báo cáo);
- P. Tổng hợp (đưa Website);
- Lưu: VT, P.CTHSSV.



TS. Ngô Xuân Hoàng

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2022 - 2023

(Kèm theo Quyết định số 843/QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K16CD-Điện/SEVT

Tổng số sinh viên: 50

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT1202206510303S002	Lê Tuấn Anh	85	Tốt	
2	CDT1202206510303S069	Phạm Quang Anh	91	Xuất sắc	
3	CDT1202206510303S096	Lộc Thanh Âu	90	Xuất sắc	
4	CDT1202206510303S005	Hoàng Văn Bảo	85	Tốt	
5	CDT1202206510303S003	Hoàng Bá Chiến	80	Tốt	
6	CDT1202206510303S071	Nguyễn Đức Diện	91	Xuất sắc	
7	CDT1202206510303S097	Sầm Văn Doanh	90	Xuất sắc	
8	CDT1202206510303S093	Lâm Việt Dũng	85	Tốt	
9	CDT1202206510303S012	Lục Văn Duy	90	Xuất sắc	
10	CDT1202206510303S013	Dương Văn Duyệt	90	Xuất sắc	
11	CDT1202206510303S008	Ngô Quang Đại	87	Tốt	
12	CDT1202206510303S073	Lê Vĩ Đại	90	Xuất sắc	
13	CDT1202206510303S011	Dương Văn Đạt	87	Tốt	
14	CDT1202206510303S075	Lê Tiến Đạt	82	Tốt	
15	CDT1202206510303S074	Lò Văn Đới	90	Xuất sắc	
16	CDT1202206510303S076	Thạch Văn Giang	85	Tốt	
17	CDT1202206510303S019	Phạm Ngọc Hà	88	Tốt	
18	CDT1202206510303S077	Hồ Văn Hải	85	Tốt	
19	CDT1202206510303S056	Lâm Văn Hậu	87	Tốt	
20	CDT1202206510303S039	Lê Văn Hiệp	80	Tốt	
21	CDT1202206510303S057	Đinh Xuân Hiệu	90	Xuất sắc	
22	CDT1202206510303S040	Trần Mạnh Hoàng	85	Tốt	
23	CDT1202206510303S055	Chu Thế Hùng	82	Tốt	
24	CDT1202206510303S053	Nguyễn Văn Hùng	88	Tốt	
25	CDT1202206510303S016	Hoàng Văn Lát	80	Tốt	
26	CDT1202206510303S015	Nguyễn Văn Lợi	80	Tốt	
27	CDT1202206510303S079	Nguyễn Đức Lương	90	Xuất sắc	
28	CDT1202206510303S017	Nguyễn Đức Lương	90	Xuất sắc	
29	CDT1202206510303S020	Mạc Văn Môn	90	Xuất sắc	
30	CDT1202206510303S022	Chu Văn Nam	86	Tốt	
31	CDT1202206510303S059	Lý Trọng Nghĩa	75	Khá	
32	CDT1202206510303S060	Dương Quang Nhân	75	Khá	
33	CDT1202206510303S023	Nguyễn Văn Ninh	75	Khá	
34	CDT1202206510303S044	Trương Hải Phong	80	Tốt	
35	CDT1202206510303S045	Tổng Khắc Quang	92	Xuất sắc	
36	CDT1202206510303S085	Trần Văn Sơn	85	Tốt	
37	CDT1202206510303S030	Nông Văn Tân	75	Khá	
38	CDT1202206510303S049	Nguyễn Đức Thái	85	Tốt	
39	CDT1202206510303S065	Nguyễn Chí Thành	90	Xuất sắc	
40	CDT1202206510303S087	Nguyễn Văn Thành	85	Tốt	
41	CDT1202206510303S088	Trịnh Hồng Tiến	91	Xuất sắc	
42	CDT1202206510303S089	Chu Đức Toàn	85	Tốt	
43	CDT1202206510303S033	Ma Khánh Tông	75	Khá	
44	CDT1202206510303S034	Nguyễn Khắc Trung	75	Khá	
45	CDT1202206510303S092	Trần Văn Trung	75	Khá	
46	CDT1202206510303S099	Trương Văn Trung	85	Tốt	
47	CDT1202206510303S051	Nguyễn Thanh Tú	85	Tốt	

48	CDT1202206510303S036	Nguyễn Văn	Tú	75	Khá	
49	CDT1202206510303S090	Triệu Anh	Tuấn	85	Tốt	
50	CDT1202206510303S068	Triệu Văn	Vinh	92	Xuất sắc	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	16	32%
Tốt	26	52%
Khá	8	16%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số: 50

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CTHSSV



ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 31 tháng 8 năm 2023

NGƯỜI TỔNG HỢP



Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2022 - 2023

(Kèm theo Quyết định số 843 /QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K16CD-KT/SEVT

Tổng số sinh viên: 22

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT1202206340301S001	Chu Thị Quỳnh Anh	90	Xuất sắc	
2	CDT1202206340301S010	Trương Thị Dung	90	Xuất sắc	
3	CDT1202206340301S003	Lại Thị Giang	85	Tốt	
4	CDT1202206340301S004	Dương Thị Hiền	85	Tốt	
5	CDT1202206340301S005	Hoàng Thị Hoa	85	Tốt	
6	CDT1202206220211S010	Phạm Thu Hoài	85	Tốt	
7	CDT1202206340301S006	Vũ Thị Hoàn	85	Tốt	
8	CDT1202206340301S012	Đào Thị Huyền	85	Tốt	
9	CDT1202206340301S008	Vũ Mai Hương	85	Tốt	
10	CDT1202206340301S013	Phạm Thị Linh	85	Tốt	
11	CDT1202206340301S015	Lê Thị Trà My	85	Tốt	
12	CDT1202206340301S017	Lư Hồng Nhung	85	Tốt	
13	CDT1202206340301S016	Nguyễn Thị Như	85	Tốt	
14	CDT1202206340301S009	Hồ Thị Oanh	85	Tốt	
15	CDT1202206220211S042	Hoàng Bích Phượng	85	Tốt	
16	CDT1202206340301S018	Nguyễn Bích Phượng	85	Tốt	
17	CDT1202206340301S019	Dương Thị Quỳnh	90	Xuất sắc	
18	CDT1202206340301S024	Lê Thị Như Quỳnh	85	Tốt	
19	CDT1202206340301S029	Nguyễn Phương Thảo	85	Tốt	
20	CDT1202206340301S025	Nguyễn Thị Thu Thảo	85	Tốt	
21	CDT1202206220211S031	Đỗ Thu Thủy	90	Xuất sắc	
22	CDT1202206340301S028	Nguyễn Thị Vân	85	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	4	18.18%
Tốt	18	81.82%
Khá	0	0%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số: 22

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CTHSSV

ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 31 tháng 8 năm 2023

NGƯỜI TỔNG HỢP

Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2022 - 2023

(Kèm theo Quyết định số 843 /QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K16CD-Tiếng Hàn/SEVT

Tổng số sinh viên: 15

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT1202196220211S006	Phùng Thị Chanh	80	Tốt	
2	CDT1202206220211S004	Nguyễn Ngọc Dũng	80	Tốt	
3	CDT1202206220211S008	Đinh Thị Thanh Hà	80	Tốt	
4	CDT1202206220211S007	Nguyễn Thị Hà	92	Xuất sắc	
5	CDT1202206220211S056	Ma Thị Hạnh	80	Tốt	
6	CDT1202206510303S058	Nông Thị Hoài	80	Tốt	
7	CDT1202206220211S050	Đinh Thị Hoài	92	Xuất sắc	
8	CDT1202206220211S039	Đặng Thị Thùy Linh	80	Tốt	
9	CDT1202196220211S044	Nguyễn Thị Ly	80	Tốt	
10	CDT12021862202110S094	Tạ Thị Oanh	80	Tốt	
11	CDT1202206220211S063	Nguyễn Thanh Phương	80	Tốt	
12	CDT1202206220211S043	Hoàng Thị Bích Phượng	80	Tốt	
13	CDT1202206220211S029	Nguyễn Thị Tâm	80	Tốt	
14	CDT1202206220211S030	Vũ Thị Thuận	80	Tốt	
15	CDT1202206220211S055	Nông Thanh Toàn	80	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	2	13.33%
Tốt	13	86.67%
Khá	0	0%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Số: 15

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CTHSSV**

ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 31 tháng 8 năm 2023

NGƯỜI TỔNG HỢP

Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2022 - 2023

(Kèm theo Quyết định số 843 /QĐ-CĐKTKT-CTHSSV ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K17CD-Điện/SEVT

Tổng số sinh viên: 56

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT1202216510303S099	Nguyễn Văn Bình	95	Xuất sắc	
2	CDT1202216510303S006	Nguyễn Văn Chiến	80	Tốt	
3	CDT1202216510303S004	Đỗ Mạnh Cường	80	Tốt	
4	CDT1202216510303S005	Triệu Văn Cường	80	Tốt	
5	CDT1202216510303S007	Vương Mạnh Duy	95	Xuất sắc	
6	CDT1202216510303S008	Vì Văn Đoàn	83	Tốt	
7	CDT1202216510303S009	Lý Hoài Đông	80	Tốt	
8	CDT1202216510303S063	Trần Văn Giáp	80	Tốt	
9	CDT1202216510303S011	Nguyễn Văn Hanh	95	Xuất sắc	
10	CDT1202216510303S078	Nguyễn Văn Hào	80	Tốt	
11	CDT1202216510303S013	Đường Minh Hiếu	80	Tốt	
12	CDT1202216510303S014	Nguyễn Thị Hoàn	80	Tốt	
13	CDT1202216510303S015	Nguyễn Ngọc Hoàng	80	Tốt	
14	CDT1202216510303S017	Trần Văn Huân	80	Tốt	
15	CDT1202216510303S019	Phạm Văn Hùng	83	Tốt	
16	CDT1202216510303S018	Trần Anh Hùng	80	Tốt	
17	CDT1202216510303S021	Lê Phong Huy	95	Xuất sắc	
18	CDT1202216510303S020	Nguyễn Quang Huy	80	Tốt	
19	CDT1202216510303S070	Dương Đình Hướng	80	Tốt	
20	CDT1202216510303S024	Lê Văn Khang	80	Tốt	
21	CDT1202216510303S092	Trần Đức Khiết	80	Tốt	
22	CDT1202216510303S062	Đặng Thị Linh	95	Xuất sắc	
23	CDT1202216220211S031	Sầm Thị Thùy Linh	80	Tốt	
24	CDT1202216510303S028	Trịnh Duy Linh	80	Tốt	
25	CDT1202216510303S031	Nguyễn Đức Luật	80	Tốt	
26	CDT1202216510303S033	Đào Xuân Minh	83	Tốt	
27	CDT1202216510303S091	Hoàng Văn Minh	83	Tốt	
28	CDT1202216510303S035	Phạm Đại Nghĩa	83	Tốt	
29	CDT1202216510303S079	Bê Văn Phong	80	Tốt	
30	CDT1202216510303S072	Nguyễn Bá Phương	80	Tốt	
31	CDT1202216510303S095	Đỗ Mạnh Quân	80	Tốt	
32	CDT1202216510303S087	Trần Thu Sâm	95	Xuất sắc	
33	CDT1202216510303S045	Lưu Văn Thái	80	Tốt	
34	CDT1202216510303S046	Nguyễn Minh Thành	80	Tốt	
35	CDT1202216510303S047	Nguyễn Văn Thành	80	Tốt	
36	CDT1202216510303S049	Đào Thị Thảo	80	Tốt	
37	CDT1202216510303S048	Hoàng Thị Phương Thảo	80	Tốt	
38	CDT1202216510303S050	Nguyễn Đình Thắng	80	Tốt	
39	CDT1202216510303S052	Dương Văn Thịnh	80	Tốt	
40	CDT1202196220211S068	Bùi Thu Thủy	95	Xuất sắc	
41	CDT1202216510303S053	Nguyễn Thế Thước	80	Tốt	
42	CDT1202216510303S041	Phạm Minh Tiến	80	Tốt	
43	CDT1202216510303S096	Trần Văn Tinh	80	Tốt	
44	CDT1202216510303S069	Nguyễn Quốc Toàn	80	Tốt	
45	CDT1202216220211S060	Đặng Thị Thu Trang	80	Tốt	
46	CDT1202216510303S077	Hà Xuân Trinh	80	Tốt	
47	CDT1202216510303S056	Không Văn Trung	80	Tốt	
48	CDT1202216510303S101	Nguyễn Xuân Trường	95	Xuất sắc	
49	CDT1202216510303S098	Lưu Sỹ Anh Tú	80	Tốt	
50	CDT1202216510303S094	Ngô Văn Tuyên	80	Tốt	
51	CDT1202216510303S085	Nguyễn Đăng Tuyên	80	Tốt	
52	CDT1202216510303S058	La Thanh Vinh	80	Tốt	
53	CDT1202216510303S059	Hoàng Long Vũ	80	Tốt	

54	CDT1202216510303S060	Tổng Anh	Vũ	80	Tốt	
55	CDT1202216510303S082	Dương Quang	Vững	80	Tốt	
56	CDT1202216510303S064	Nguyễn Thị	Xuân	95	Xuất sắc	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	9	16.07%
Tốt	47	83.93%
Khá	0	0%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số: 56

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CTHSSV**



ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 31 tháng 8 năm 2023

NGƯỜI TỔNG HỢP



Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2022 - 2023

(Kèm theo Quyết định số 843/QĐ-CDTKT-CTHSSV ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K17CD-Tiếng Hàn/SEVT

Tổng số sinh viên: 22

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT1202196220211S014	Bùi Thị Kim Dung	80	Tốt	
2	CDT1202216220211S077	Phạm Lê Duy	80	Tốt	
3	CDT1202216220211S006	Trần Trọng Đức	80	Tốt	
4	CDT1202216220211S007	Nguyễn Thị Hương Giang	92	Xuất sắc	
5	CDT1202216220211S068	Lý Thị Hậu	80	Tốt	
6	CDT1202216220211S017	Dương Thị Hiền	80	Tốt	
7	CDT1202216220211S016	Nguyễn Thị Thúy Hiền	92	Xuất sắc	
8	CDT1202216220211S022	Phạm Thị Thanh Huyền	80	Tốt	
9	CDT1202216220211S021	Tạ Thị Huyền	80	Tốt	
10	CDT1202216220211S026	Đặng Thị Lan	80	Tốt	
11	CDT1202216220211S034	Trương Thị Loan	80	Tốt	
12	CDT1202216220211S035	Đặng Thị Mơ	80	Tốt	
13	CDT1202216220211S084	Nguyễn Thị Nguyệt	80	Tốt	
14	CDT1202216220211S040	Lê Thị Nhâm	80	Tốt	
15	CDT1202216220211S078	Ngô Thị Nhung	80	Tốt	
16	CDT1202216220211S042	Nguyễn Thị Phương	80	Tốt	
17	CDT1202216220211S045	Lê Thị Như Quỳnh	80	Tốt	
18	CDT1202216220211S083	Mai Thị Sơn	80	Tốt	
19	CDT1202216220211S049	Nguyễn Thị Thanh	80	Tốt	
20	CDT1202216220211S072	Phan Hữu Thân	80	Tốt	
21	CDT1202216220211S063	Lương Thị Uyên	80	Tốt	
22	CDT1202216220211S079	Phạm Thị Xuyên	80	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	2	9.09%
Tốt	20	90.91%
Khá	0	0%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số: 22

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CTHSSV**

ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 31 tháng 8 năm 2023

NGƯỜI TỔNG HỢP

Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2022 - 2023

(Kèm theo Quyết định số 843 /QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K17CD-KT/SEVT

Tổng số sinh viên: 18

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT1202216340301S003	Cà Thị Biên	85	Tốt	
2	CDT12022163403010003	Phạm Hoàng Dung	88	Tốt	
3	CDT1202216340301S004	Nguyễn Thị Kim Duyên	85	Tốt	
4	CDT1202216340301S008	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	90	Xuất sắc	
5	CDT1202216340301S009	Vũ Thị Hằng	95	Xuất sắc	
6	CDT1202216340301S029	Vũ Thị Hằng	95	Xuất sắc	
7	CDT1202216340301S025	Linh Thị Ngọc Hoa	80	Tốt	
8	CDT1202216510303S016	Dương Thị Hồng	85	Tốt	
9	CDT1202216340301S011	Lữ Thị Thu Huyền	80	Tốt	
10	CDT1202216340301S014	Lý Hồng Liên	90	Xuất sắc	
11	CDT1202216340301S028	Lương Thị Hà Nhi	95	Xuất sắc	
12	CDT1202216340301S016	Hà Thị Nhung	86	Tốt	
13	CDT1202216340301S017	Ngô Thị Quyên	95	Xuất sắc	
14	CDT1202216340301S020	Nguyễn Thị Thảo	96	Xuất sắc	
15	CDT1202216340301S026	Nguyễn Thị Thảo	80	Tốt	
16	CDT1202216340301S019	Ninh Thị Thu Thảo	95	Xuất sắc	
17	CDT1202216340301S021	Dương Thị Thế	80	Tốt	
18	CDT1202216340301S023	Lê Hải Yến	85	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	8	44.44%
Tốt	10	55.56%
Khá	0	0%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số: 18

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CTHSSV**

ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 31 tháng 8 năm 2023

NGƯỜI TỔNG HỢP

Nguyễn Thị Thu Hà



BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2022 - 2023

(Kèm theo Quyết định số 843/QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K18CD-Ô tô/LT

Tổng số sinh viên: 19

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT1202226510216LT01	Nguyễn Quốc Duy	84	Tốt	
2	CDT1202226510216LT02	Trần Thái Dương	83	Tốt	
3	CDT1202226510216LT03	Lý Văn Điệp	82	Tốt	
4	CDT1202226510216LT04	Nguyễn Minh Đức	90	Xuất sắc	
5	CDT1202206510216LT04	Lý Mạnh Giáp	84	Tốt	
6	CDT1202226510216LT05	Nguyễn Đức Hiếu	80	Tốt	
7	CDT1202226510216LT06	Dương Tiến Hoàn	82	Tốt	
8	CDT1202226510216LT14	Đỗ Văn Khiêm	82	Tốt	
9	CDT1202206510216LT05	Đường Bảo Long	82	Tốt	
10	CDT1202226510216LT07	Trần Đức Lương	84	Tốt	
11	CDT1202226510216LT08	Lê Công Lý	90	Xuất sắc	
12	CDT1202206510216LT01	Dương Hoàng Minh	80	Tốt	
13	CDT1202226510216LT09	Trần Minh Quân	80	Tốt	
14	CDT1202226510216LT10	Hoàng Văn Sâm	80	Tốt	
15	CDT1202226510216LT15	Lê Đức Thắng	84	Tốt	
16	CDT1202226510216LT11	Tạc Quang Thắng	90	Xuất sắc	
17	CDT1202206510216LT06	Vì Văn Tiến	80	Tốt	
18	CDT1202226510216LT13	Lưu Xuân Trường	80	Tốt	
19	CDT1202206510216LT03	Nguyễn Thanh Tùng	82	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	3	15.79%
Tốt	16	84.21%
Khá	0	0%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số: 19

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CTHSSV**

ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 5 tháng 9 năm 2023
NGƯỜI TỔNG HỢP

Nguyễn Thị Thu Hà

VÀ
ÔNG
ĐANG
TÊN
HUYỆT
AI NG

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2022 - 2023

(Kèm theo Quyết định số 843 /QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K46TC-Tin 4/ĐN

Tổng số sinh viên: 48

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT1202225480202ĐN128	Nguyễn Đình Việt Anh	86	Tốt	
2	CDT1202225480202ĐN129	Nguyễn Đức Duy Anh	84	Tốt	
3	CDT1202225480202ĐN130	Tổng Bá Việt Anh	85	Tốt	
4	CDT1202225480202ĐN131	Tổng Thị Quỳnh Anh	80	Tốt	
5	CDT1202225480202ĐN132	Vũ Duy Anh	80	Tốt	
6	CDT1202225480202ĐN133	Tổng Văn Bảo	81	Tốt	
7	CDT1202225480202ĐN134	Đặng Tiểu Bình	82	Tốt	
8	CDT1202225480202ĐN135	Nguyễn Thị Hạnh Chi	83	Tốt	
9	CDT1202225480202ĐN136	Nguyễn Thùy Chi	84	Tốt	
10	CDT1202225480202ĐN137	Nguyễn Đình Chiến	86	Tốt	
11	CDT1202225480202ĐN138	Nguyễn Văn Danh	87	Tốt	
12	CDT1202225480202ĐN139	Hoàng Việt Dũng	84	Tốt	
13	CDT1202225480202ĐN140	Nguyễn Thu Duyên	82	Tốt	
14	CDT1202225480202ĐN141	Lê Ngọc Thùy Dương	81	Tốt	
15	CDT1202225480202ĐN142	Lâm Quốc Đại	86	Tốt	
16	CDT1202225480202ĐN143	Bùi Tiến Đạt	87	Tốt	
17	CDT1202225480202ĐN144	Lê Xuân Đạt	86	Tốt	
18	CDT1202225480202ĐN145	Nguyễn Văn Quốc Đạt	84	Tốt	
19	CDT1202225480202ĐN146	Phạm Khắc Đăng	80	Tốt	
20	CDT1202225480202ĐN147	Phạm Gia Định	81	Tốt	
21	CDT1202225480202ĐN148	Nguyễn Văn Đứng	82	Tốt	
22	CDT1202225480202ĐN149	Nguyễn Duy Minh Đức	86	Tốt	
23	CDT1202225480202ĐN150	Nguyễn Đình Đức	87	Tốt	
24	CDT1202225480202ĐN151	Tổng Văn Hà	80	Tốt	
25	CDT1202225480202ĐN152	Nguyễn Hoàng Hải	82	Tốt	
26	CDT1202225480202ĐN153	Nguyễn Bá Hào	87	Tốt	
27	CDT1202225480202ĐN154	Nguyễn Kim Hằng	85	Tốt	
28	CDT1202225480202ĐN155	Bùi Tuấn Hiệp	86	Tốt	
29	CDT1202225480202ĐN156	Dương Công Hiếu	87	Tốt	
30	CDT1202225480202ĐN157	Nguyễn Khắc Hiếu	81	Tốt	
31	CDT1202225480202ĐN158	Nguyễn Văn Minh Hiếu	82	Tốt	
32	CDT1202225480202ĐN159	Bùi Huy Hoàng	87	Tốt	
33	CDT1202225480202ĐN160	Nguyễn Kim Hùng	85	Tốt	
34	CDT1202225480202ĐN161	Phạm Đình Hùng	85	Tốt	
35	CDT1202225480202ĐN162	Nguyễn Quang Huy	81	Tốt	
36	CDT1202225480202ĐN164	Nguyễn Đình Khải	85	Tốt	
37	CDT1202225480202ĐN165	Nguyễn Tuấn Khang	80	Tốt	
38	CDT1202225480202ĐN163	Vương Trung Kiên	81	Tốt	
39	CDT1202225480202ĐN166	Nguyễn Thị Mỹ Lệ	82	Tốt	
40	CDT1202225480202ĐN167	Lê Xuân Lộc	83	Tốt	
41	CDT1202225480202ĐN168	Vương Đức Luân	84	Tốt	
42	CDT1202225480202ĐN169	Nguyễn Tấn Anh Tài	85	Tốt	
43	CDT1202225480202ĐN173	Lê Xuân Thành	86	Tốt	
44	CDT1202225480202ĐN174	Nguyễn Thị Hiền Thực	87	Tốt	

45	CDT1202225480202ĐN170	Lê Đình	Tú	85	Tốt	
46	CDT1202225480202ĐN171	Nguyễn Trí	Tú	86	Tốt	
47	CDT1202225480202ĐN172	Nguyễn Văn	Tuấn	84	Tốt	
48	CDT1202225480202ĐN175	Ngô Thị	Vân	85	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	0	0%
Tốt	48	100%
Khá	0	0%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

St số: 48

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CTHSSV**



ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 5 tháng 9 năm 2023
NGƯỜI TỔNG HỢP



Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2022 - 2023

(Kèm theo Quyết định số 843/QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K46TC-Tin 3/ĐN

Tổng số sinh viên: 44

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT1202225480202ĐN84	Lê Đức Anh	86	Tốt	
2	CDT1202225480202ĐN85	Vũ Viết Bình	85	Tốt	
3	CDT1202225480202ĐN86	Đỗ Huy Dũng	84	Tốt	
4	CDT1202225480202ĐN87	Hồ Văn Duy	82	Tốt	
5	CDT1202225480202ĐN88	Nguyễn Đình Duy	84	Tốt	
6	CDT1202225480202ĐN89	Nguyễn Đắc Đạt	86	Tốt	
7	CDT1202225480202ĐN90	Nguyễn Hương Giang	82	Tốt	
8	CDT1202225480202ĐN91	Lê Việt Hoàng	84	Tốt	
9	CDT1202225480202ĐN92	Nguyễn Văn Huy	80	Tốt	
10	CDT1202225480202ĐN93	Nguyễn Thị Thanh Huyền	89	Tốt	
11	CDT1202225480202ĐN94	Nguyễn Thị Hương	87	Tốt	
12	CDT1202225480202ĐN95	Lương Duy Khánh	82	Tốt	
13	CDT1202225480202ĐN96	Gesbert Léane Catherine Liên	81	Tốt	
14	CDT1202225480202ĐN97	Hoàng Duy Linh	81	Tốt	
15	CDT1202225480202ĐN98	Nguyễn Thị Loan	83	Tốt	
16	CDT1202225480202ĐN99	Đinh Xuân Lộc	81	Tốt	
17	CDT1202225480202ĐN100	Dương Hà Ly	85	Tốt	
18	CDT1202225480202ĐN101	Nguyễn Thị Khánh Ly	86	Tốt	
19	CDT1202225480202ĐN102	Đỗ Huy Mạnh	89	Tốt	
20	CDT1202225480202ĐN103	Phan Trọng Duy Mạnh	85	Tốt	
21	CDT1202225480202ĐN104	Đoàn Viết Minh	85	Tốt	
22	CDT1202225480202ĐN105	Hoàng Hải Nam	80	Tốt	
23	CDT1202225480202ĐN106	Nguyễn Thị Thúy Ngân	84	Tốt	
24	CDT1202225480202ĐN107	Nguyễn Thị Yên Nhi	86	Tốt	
25	CDT1202225480202ĐN108	Trần Thu Phương	84	Tốt	
26	CDT1202225480202ĐN109	Nguyễn Văn Quang	87	Tốt	
27	CDT1202225480202ĐN110	Nguyễn Đức Quân	86	Tốt	
28	CDT1202225480202ĐN111	Ngô Lý Tài	80	Tốt	
29	CDT1202225480202ĐN117	Nguyễn Tiến Thành	81	Tốt	
30	CDT1202225480202ĐN118	Trần Mạnh Thành	82	Tốt	
31	CDT1202225480202ĐN119	Bùi Hữu Thịnh	83	Tốt	
32	CDT1202225480202ĐN120	Tổng Quang Thịnh	84	Tốt	
33	CDT1202225480202ĐN121	Nguyễn Thu Thủy	86	Tốt	
34	CDT1202225480202ĐN122	An Thu Thủy	85	Tốt	
35	CDT1202225480202ĐN123	Lê Thị Thanh Thư	84	Tốt	
36	CDT1202225480202ĐN112	Bùi Việt Tiến	82	Tốt	
37	CDT1202225480202ĐN113	Vũ Đức Tiến	85	Tốt	
38	CDT1202225480202ĐN114	Nguyễn Trung Tú	81	Tốt	
39	CDT1202225480202ĐN115	Nguyễn Anh Tuấn	82	Tốt	

40	CDT1202225480202ĐN116	Nguyễn Thị	Tuổi	80	Tốt	
41	CDT1202225480202ĐN124	Nguyễn Hoàng Khánh Vân		84	Tốt	
42	CDT1202225480202ĐN125	Trần Quang	Việt	84	Tốt	
43	CDT1202225480202ĐN126	Nguyễn Thị Tường	Vy	87	Tốt	
44	CDT1202225480202ĐN127	Đặng Thị Hải	Yến	80	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	0	0%
Tốt	44	100%
Khá	0	0%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số: 44

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CTHSSV**



ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 5 tháng 9 năm 2023
NGƯỜI TỔNG HỢP



Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2022 - 2023

(Kèm theo Quyết định số 843 /QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K46TC-Tin 2/ĐN

Tổng số sinh viên: 42

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT1202225480202ĐN42	Nguyễn Thị Phương Anh	84	Tốt	
2	CDT1202225480202ĐN43	Nguyễn Văn Bách	85	Tốt	
3	CDT1202225480202ĐN44	Nguyễn Thế Bảo	87	Tốt	
4	CDT1202225480202ĐN45	Bùi Kim Chi	86	Tốt	
5	CDT1202225480202ĐN46	Đào Thị Doan	82	Tốt	
6	CDT1202225480202ĐN47	Hoàng Trọng Dũng	84	Tốt	
7	CDT1202225480202ĐN48	Trần Lê Bạch Dương	85	Tốt	
8	CDT1202225480202ĐN49	Đỗ Quốc Đạt	83	Tốt	
9	CDT1202225480202ĐN50	Phạm Minh Đức	84	Tốt	
10	CDT1202225480202ĐN51	Nguyễn Thị Hà	89	Tốt	
11	CDT1202225480202ĐN52	Nguyễn Thị Hân	80	Tốt	
12	CDT1202225480202ĐN53	Đặng Thị Kim Huệ	84	Tốt	
13	CDT1202225480202ĐN54	Trịnh Quang Huy	80	Tốt	
14	CDT1202225480202ĐN55	Lê Thanh Huyền	82	Tốt	
15	CDT1202225480202ĐN56	Đào Huy Hưng	83	Tốt	
16	CDT1202225480202ĐN57	Đỗ Bảo Khánh	84	Tốt	
17	CDT1202225480202ĐN58	Nguyễn Hữu Khánh	86	Tốt	
18	CDT1202225480202ĐN59	Nguyễn Đăng Khôi	87	Tốt	
19	CDT1202225480202ĐN60	Nguyễn Hương Liên	86	Tốt	
20	CDT1202225480202ĐN61	Đỗ Khánh Linh	82	Tốt	
21	CDT1202225480202ĐN62	Nguyễn Phương Linh	84	Tốt	
22	CDT1202225480202ĐN63	Đặng Khánh Ly	86	Tốt	
23	CDT1202225480202ĐN64	Nguyễn Khánh Ly	81	Tốt	
24	CDT1202225480202ĐN65	Đoàn Thị Xuân Mai	87	Tốt	
25	CDT1202225480202ĐN66	Lê Công Minh	86	Tốt	
26	CDT1202225480202ĐN67	Nguyễn Thị Ngọc Minh	85	Tốt	
27	CDT1202225480202ĐN68	Lê Thị Ngân	85	Tốt	
28	CDT1202225480202ĐN69	Nguyễn Đình Nghĩa	85	Tốt	
29	CDT1202225480202ĐN70	Nguyễn Thị Ngọc	87	Tốt	
30	CDT1202225480202ĐN71	Tổng Thị Ngọc	88	Tốt	
31	CDT1202225480202ĐN72	Đào Huy Nguyên	85	Tốt	
32	CDT1202225480202ĐN73	Nguyễn Yến Nhi	85	Tốt	
33	CDT1202225480202ĐN74	Nguyễn Thị Lan Phương	89	Tốt	
34	CDT1202225480202ĐN75	Nguyễn Danh Quân	87	Tốt	
35	CDT1202225480202ĐN78	Lê Quang Thái	82	Tốt	
36	CDT1202225480202ĐN79	Phạm Thanh	83	Tốt	

38	CDT1202225480202ĐN76	Nguyễn Thế	Tiến	83	Tốt	
39	CDT1202225480202ĐN81	Nguyễn Thị	Trang	82	Tốt	
40	CDT1202225480202ĐN77	Nguyễn Huy	Tuấn	82	Tốt	
41	CDT1202225480202ĐN82	Trần Như	Ý	84	Tốt	
42	CDT1202225480202ĐN83	Nguyễn Hải	Yến	85	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	0	0%
Tốt	42	100%
Khá	0	0%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số: 42

Thái Nguyên, ngày 5 tháng 9 năm 2023

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CTHSSV



ThS. Trần Minh Trường

NGƯỜI TỔNG HỢP



Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2022 - 2023

(Kèm theo Quyết định số 843/QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K46TC-Tin 1/ĐN

Tổng số sinh viên: 41

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT1202225480202ĐN01	Nguyễn Thế An	80	Tốt	
2	CDT1202225480202ĐN02	Đỗ Thị Phương Anh	86	Tốt	
3	CDT1202225480202ĐN03	Lê Đức Anh	84	Tốt	
4	CDT1202225480202ĐN04	Lê Thị Mai Anh	84	Tốt	
5	CDT1202225480202ĐN05	Lê Thị Mai Anh	87	Tốt	
6	CDT1202225480202ĐN06	Nguyễn Duy Anh	83	Tốt	
7	CDT1202225480202ĐN07	Nguyễn Đăng Nhật Anh	82	Tốt	
8	CDT1202225480202ĐN08	Nguyễn Hải Anh	84	Tốt	
9	CDT1202225480202ĐN09	Nguyễn Thị Hải Anh	80	Tốt	
10	CDT1202225480202ĐN10	Nguyễn Thị Lan Anh	89	Tốt	
11	CDT1202225480202ĐN11	Nguyễn Thị Phương Anh	81	Tốt	
12	CDT1202225480202ĐN12	Trần Tiến Anh	83	Tốt	
13	CDT1202225480202ĐN13	Đỗ Đức Bảo	84	Tốt	
14	CDT1202225480202ĐN14	Hoàng Gia Bảo	83	Tốt	
15	CDT1202225480202ĐN15	Trần Thị Mỹ Duyên	85	Tốt	
16	CDT1202225480202ĐN16	Trịnh Đắc Đại	86	Tốt	
17	CDT1202225480202ĐN17	Lê Trí Đạt	84	Tốt	
18	CDT1202225480202ĐN18	Nguyễn Quang Giang	83	Tốt	
19	CDT1202225480202ĐN19	Đặng Đình Hà	81	Tốt	
20	CDT1202225480202ĐN20	Nguyễn Phan Thanh Hải	87	Tốt	
21	CDT1202225480202ĐN21	Ngô Phong Hào	86	Tốt	
22	CDT1202225480202ĐN22	Nguyễn Thu Hằng	85	Tốt	
23	CDT1202225480202ĐN23	Nguyễn Văn Hiệp	87	Tốt	
24	CDT1202225480202ĐN24	Vũ Thu Hoài	85	Tốt	
25	CDT1202225480202ĐN25	Nguyễn Huy Hoàng	82	Tốt	
26	CDT1202225480202ĐN26	Ứng Xuân Huy	80	Tốt	
27	CDT1202225480202ĐN27	Thân Thị Thanh Huyền	86	Tốt	
28	CDT1202225480202ĐN28	Bùi Thị Thu Hương	83	Tốt	
29	CDT1202225480202ĐN29	Nguyễn Thị Hương	85	Tốt	
30	CDT1202225480202ĐN30	Đỗ Bảo Khanh	84	Tốt	
31	CDT1202225480202ĐN31	Đặng Ngọc Khánh	80	Tốt	
32	CDT1202225480202ĐN32	Nguyễn Thị Thùy Linh	89	Tốt	
33	CDT1202225480202ĐN33	Nguyễn Hà My	84	Tốt	
34	CDT1202225480202ĐN34	Nguyễn Kim Khánh Ngọc	86	Tốt	
35	CDT1202225480202ĐN35	Lê Ngọc Phương	85	Tốt	
36	CDT1202225480202ĐN36	Nguyễn Hữu Quang	84	Tốt	
37	CDT1202225480202ĐN37	Nguyễn Đình Quân	85	Tốt	
38	CDT1202225480202ĐN39	Lê Huyền Trang	84	Tốt	
39	CDT1202225480202ĐN38	Nguyễn Văn Tuyển	86	Tốt	
40	CDT1202225480202ĐN40	Bùi Ngọc Tường Vy	87	Tốt	
41	CDT1202225480202ĐN41	Nguyễn Thị Hải Yến	85	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	0	0%

Tốt	41	100%
Khá	0	0%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Số: 41

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CTHSSV**



ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày 5 tháng 9 năm 2023
NGƯỜI TỔNG HỢP



Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2022 - 2023

(Kèm theo Quyết định số 843/QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K46TC-QLBHST/TN

Tổng số sinh viên: 56

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT1202225340424TV03	Hoàng Thị Hoài Anh	84	Tốt	
2	CDT1202225340424TV05	Nguyễn Hải Anh	85	Tốt	
3	CDT1202225340424TV01	Nguyễn Hoàng Anh	86	Tốt	
4	CDT1202225340424TV04	Nguyễn T. Phương Anh	85	Tốt	
5	CDT1202225340424TV02	Nguyễn Việt Anh	86	Tốt	
6	CDT1202225340424TV06	Dương Thị Ánh	80	Tốt	
7	CDT1202225340424TV07	Bùi Thị Ngọc Bích	84	Tốt	
8	CDT1202225340424TV08	Nguyễn Thanh Bình	81	Tốt	
9	CDT1202225340424TV12	Hoàng Thuỷ Dương	83	Tốt	
10	CDT1202225340424TV09	Dương Quốc Đạt	84	Tốt	
11	CDT1202225340424TV10	Dương Thế Đông	86	Tốt	
12	CDT1202225340424TV11	Hứa Văn Đức	83	Tốt	
13	CDT1202225340424TV13	Lê Thị Hồng Gấm	81	Tốt	
14	CDT1202225340424TV14	Đặng Thu Hà	82	Tốt	
15	CDT1202225340424TV15	Lê Trung Hiếu	84	Tốt	
16	CDT1202225340424TV16	Đặng Thị Hoài	87	Tốt	
17	CDT1202225340424TV17	Nguyễn Thị Hoài	80	Tốt	
18	CDT1202225340424TV18	Dương Thị Huệ	81	Tốt	
19	CDT1202225340424TV19	Lê Thị Kim Huệ	83	Tốt	
20	CDT1202225340424TV58	Dương Quốc Hùng	82	Tốt	
21	CDT1202225340424TV21	Dương Thị Hường	84	Tốt	
22	CDT1202225340424TV20	Đông Thị Thu Hường	83	Tốt	
23	CDT1202225340424TV22	Nguyễn Thị Hường	85	Tốt	
24	CDT1202225340424TV23	Nguyễn Thị Hường	86	Tốt	
25	CDT1202225340424TV25	Mai Trung Kiên	89	Tốt	
26	CDT1202225340424TV24	Nguyễn Thạc Kiên	82	Tốt	
27	CDT1202225340424TV26	Phạm Thị Kiều	81	Tốt	
28	CDT1202225340424TV27	Dương Thị Ngọc Lan	82	Tốt	
29	CDT1202225340424TV28	Trần Thị Lan	83	Tốt	
30	CDT1202225340424TV29	Nguyễn Thị Phương Lê	84	Tốt	
31	CDT1202225340424TV30	Dương Thị Thu Liễu	84	Tốt	
32	CDT1202225340424TV31	Nguyễn Bảo Linh	80	Tốt	
33	CDT1202225340424TV33	Trần Thị Hồng Linh	81	Tốt	
34	CDT1202225340424TV57	Trần Thị Thùy Linh	82	Tốt	
35	CDT1202225340424TV32	Vũ Hiền Linh	85	Tốt	
36	CDT1202225340424TV34	Trịnh Thị Phương Mai	84	Tốt	
37	CDT1202225340424TV36	Nguyễn Thị Hà My	82	Tốt	
38	CDT1202225340424TV35	Nguyễn Thị Trà My	84	Tốt	
39	CDT1202225340424TV38	Dương Thị Bảo Ngọc	81	Tốt	
40	CDT1202225340424TV39	Phạm Văn Nhi	84	Tốt	
41	CDT1202225340424TV40	Dương Thị Hồng Nhung	87	Tốt	
42	CDT1202225340424TV41	Trần Thị Phượng	87	Tốt	
43	CDT1202225340424TV42	An Nhật Quân	85	Tốt	
44	CDT1202225340424TV43	Dương Thị Lệ Quyên	86	Tốt	
45	CDT1202225340424TV44	Tạ Thị Như Quỳnh	85	Tốt	
46	CDT1202225340424TV46	Hà Phương Thảo	85	Tốt	
47	CDT1202225340424TV45	Nguyễn Thanh Thảo	80	Tốt	
48	CDT1202225340424TV48	Nguyễn Thị Minh Thùy	81	Tốt	
49	CDT1202225340424TV47	Vũ Thị Anh Thư	82	Tốt	
50	CDT1202225340424TV49	Nguyễn Thị Hương Trà	83	Tốt	
51	CDT1202225340424TV51	Chu Huyền Trang	84	Tốt	

52	CDT1202225340424TV52	Dương Thị	Trang	80	Tốt	
53	CDT1202225340424TV50	Ngô Thùy	Trang	84	Tốt	
54	CDT1202225340424TV53	Hà Việt	Tuyên	88	Tốt	
55	CDT1202225340424TV54	Dương Thị	Tuyết	81	Tốt	
56	CDT1202225340424TV55	Nguyễn Như	Ý	84	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	0	0%
Tốt	56	100%
Khá	0	0%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số: 56

Thái Nguyên, ngày 3 tháng 9 năm 2023

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CTHSSV**



ThS. Trần Minh Trường

NGƯỜI TỔNG HỢP



Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN
Học kỳ 1 năm học 2022 - 2023

(Kèm theo Quyết định số 843/QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K46TC-Cơ khí/TN

Tổng số sinh viên: 46

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT1202225510201TV01	Nguyễn Đức Anh	82	Tốt	
2	CDT1202225510201TV02	Nguyễn Tuấn Anh	84	Tốt	
3	CDT1202225510201TV03	Trịnh Mạnh Cường	85	Tốt	
4	CDT1202225510201TV05	Lê Tiến Đạt	84	Tốt	
5	CDT1202225510201TV06	Ngô Thành Đạt	86	Tốt	
6	CDT1202225510201TV04	Lê Văn Đăng	85	Tốt	
7	CDT1202225510201TV07	Cao Minh Đức	86	Tốt	
8	CDT1202225510201TV09	Dương Minh Đức	82	Tốt	
9	CDT1202225510201TV10	Dương Trung Đức	80	Tốt	
10	CDT1202225510201TV11	Nguyễn Đoàn Bảo Đức	84	Tốt	
11	CDT1202225510201TV08	Vũ Quang Đức	83	Tốt	
12	CDT1202225510201TV12	Đặng Hồng Hải	85	Tốt	
13	CDT1202225510201TV13	Đông Thị Huyền Hậu	84	Tốt	
14	CDT1202225510201TV15	Nguyễn Văn Hiệp	87	Tốt	
15	CDT1202225510201TV14	Trần Văn Hiệp	86	Tốt	
16	CDT1202225510201TV16	Hoàng Minh Hiếu	83	Tốt	
17	CDT1202225510201TV17	Trương Quang Hiếu	85	Tốt	
18	CDT1202225510201TV18	Dương Ngọc Hùng	85	Tốt	
19	CDT1202225510201TV57	Nguyễn Đức Huy	84	Tốt	
20	CDT1202225510201TV21	Nguyễn Văn Huy	81	Tốt	
21	CDT1202225510201TV19	Nguyễn Hưng	80	Tốt	
22	CDT1202225510201TV20	Nguyễn Thị Thanh Hường	84	Tốt	
23	CDT1202225510201TV22	Hà Quốc Khánh	83	Tốt	
24	CDT1202225510201TV23	Dương Thanh Lâm	81	Tốt	
25	CDT1202225510201TV24	Mai Thuỳ Linh	82	Tốt	
26	CDT1202225510201TV25	Dương Tuyết Mai	84	Tốt	
27	CDT1202225510201TV26	Nguyễn Lê Tuấn Minh	85	Tốt	
28	CDT1202225510201TV27	Dương Hoàng Nam	86	Tốt	
29	CDT1202225340424TV37	Lại Thái Nam	84	Tốt	
30	CDT1202225510201TV28	Tô Lê Nguyễn	86	Tốt	
31	CDT1202225510201TV29	Trần Minh Quân	89	Tốt	
32	CDT1202225510201TV30	Dương Tiến Sỹ	82	Tốt	
33	CDT1202225510201TV33	Lại Nam Thái	80	Tốt	
34	CDT1202225510201TV31	Tạ Thị Thái	81	Tốt	
35	CDT1202225510201TV32	Tổng Công Thái	82	Tốt	
36	CDT1202225510201TV34	Dương Thị Thăm	83	Tốt	
37	CDT1202225510201TV35	Nguyễn Mạnh Thịnh	84	Tốt	
38	CDT1202225510201TV36	Đỗ Ngọc Anh Thơ	85	Tốt	
39	CDT1202225510201TV37	Dương Kiều Trang	86	Tốt	
40	CDT1202225510201TV56	Đặng Đức Trung	85	Tốt	
41	CDT1202225510201TV38	Ngô Quang Trung	86	Tốt	
42	CDT1202225510201TV39	Vũ Thành Trung	82	Tốt	
43	CDT1202225510201TV40	Nguyễn Anh Tuấn	84	Tốt	
44	CDT1202225510201TV41	Dương Văn Tuyền	86	Tốt	
45	CDT1202225510201TV42	Trần Tuấn Việt	81	Tốt	
46	CDT1202225510201TV43	Đông Minh Vũ	85	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	0	0%

Tốt	46	100%
Khá	0	0%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

St số: 46

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CTHSSV**



ThS. Trần Minh Trường

Thái Nguyên, ngày tháng 9 năm 2023
NGƯỜI TỔNG HỢP



Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2022 - 2023

(Kèm theo Quyết định số 843 /QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K46TC-TY/PL

Tổng số sinh viên: 38

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT1202225640101PL01	Nguyễn Ngọc Anh	80	Tốt	
2	CDT1202225640101PL02	Ninh Thị Anh	84	Tốt	
3	CDT1202225640101PL05	Lê Tiên Dũng	86	Tốt	
4	CDT1202225640101PL03	Phạm Anh Đức	85	Tốt	
5	CDT1202225640101PL04	Phan Bá Đức	81	Tốt	
6	CDT1202225640101PL06	Nguyễn Trường Giang	83	Tốt	
7	CDT1202225640101PL07	Trần Thị Hằng	82	Tốt	
8	CDT1202225640101PL08	Bàng Thu Hiền	87	Tốt	
9	CDT1202225640101PL09	Bùi Xuân Hình	83	Tốt	
10	CDT1202225640101PL10	Dương Đức Hòa	86	Tốt	
11	CDT1202225640101PL11	Đỗ Mạnh Hoài	83	Tốt	
12	CDT1202225640101PL12	Đinh Văn Hoat	89	Tốt	
13	CDT1202225640101PL13	Bàn Phúc Hội	85	Tốt	
14	CDT1202225640101PL14	Vũ Minh Hùng	84	Tốt	
15	CDT1202225640101PL15	Ma Đan Huy	82	Tốt	
16	CDT1202225640101PL16	Chu Văn Khánh	83	Tốt	
17	CDT1202225640101PL17	Lý Mạnh Khoa	81	Tốt	
18	CDT1202225640101PL18	Hoàng Gia Linh	82	Tốt	
19	CDT1202225640101PL19	Trần Hoài Linh	84	Tốt	
20	CDT1202225640101PL20	Hầu Văn Minh	84	Tốt	
21	CDT1202225640101PL21	Bàn Phúc Nam	86	Tốt	
22	CDT1202225640101PL22	La Thúy Nga	84	Tốt	
23	CDT1202225640101PL23	Trần Thị Tuyết Nga	85	Tốt	
24	CDT1202225640101PL24	Trương Như Nguyệt	86	Tốt	
25	CDT1202225640101PL25	Nguyễn Thị Yên Nhi	81	Tốt	
26	CDT1202225640101PL26	Lục Thị Kim Oanh	82	Tốt	
27	CDT1202225640101PL27	Trương Tam Phong	86	Tốt	
28	CDT1202225640101PL28	Ma Tuấn Phương	85	Tốt	
29	CDT1202225640101PL29	Nguyễn Đoàn Quân	84	Tốt	
30	CDT1202225640101PL30	Nhâm Thị Diễm Quỳnh	87	Tốt	
31	CDT1202225640101PL31	Phạm Dy Sơn	82	Tốt	
32	CDT1202225640101PL32	Nguyễn Trung Sỹ	83	Tốt	
33	CDT1202225640101PL34	Trần Thu Thủy	85	Tốt	
34	CDT1202225640101PL33	Lê Thị Hoài Thương	84	Tốt	
35	CDT1202225640101PL35	Ninh Quang Trung	86	Tốt	
36	CDT1202225640101PL36	Nguyễn Thanh Tuyên	82	Tốt	
37	CDT1202225640101PL38	Nguyễn Thị Thảo Vân	84	Tốt	
38	CDT1202225640101PL37	Tô Thị Vân	86	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	0	0%
Tốt	38	100%
Khá	0	0%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số: 38

Thái Nguyên, ngày 5 tháng 9 năm 2023

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG PHÒNG CTHSSV



ThS. Trần Minh Trường

NGƯỜI TỔNG HỢP



Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2022 - 2023

(Kèm theo Quyết định số 843 /QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K46TC-TY/TN

Tổng số sinh viên: 28

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT1202225640101ĐH02	Đặng Quốc Anh	80	Tốt	
2	CDT1202225640101ĐH03	Bàn Văn Bảo	80	Tốt	
3	CDT1202225640101ĐH05	Nguyễn Thị Thanh Chúc	85	Tốt	
4	CDT1202225640101ĐH06	Cao Ngọc Chung	85	Tốt	
5	CDT1202225640101ĐH08	Vương Thị Diệu	84	Tốt	
6	CDT1202225640101ĐH09	Mông Đức Doanh	86	Tốt	
7	CDT1202225640101ĐH11	Âu Ngọc Duy	85	Tốt	
8	CDT1202225640101ĐH07	Nguyễn Hữu Đại	81	Tốt	
9	CDT1202225640101ĐH36	Phương Văn Đức	84	Tốt	
10	CDT1202225640101ĐH13	Dương Việt Hoàng	83	Tốt	
11	CDT1202225640101ĐH14	Đinh Hoàng Hùng	85	Tốt	
12	CDT1202225640101ĐH15	Dương Thị Hương	81	Tốt	
13	CDT1202225640101ĐH16	Nguyễn Lý Đăng Khôi	84	Tốt	
14	CDT1202225640101ĐH17	Ma Hải Linh	83	Tốt	
15	CDT1202225640101ĐH37	Nông Thúy Nga	85	Tốt	
16	CDT1202225640101ĐH22	Phạm Văn Quyết	87	Tốt	
17	CDT1202225640101ĐH38	Lý Ngọc Sơn	88	Tốt	
18	CDT1202225640101ĐH23	Lê Trần Nguyễn Thái	89	Tốt	
19	CDT1202225640101ĐH24	Nguyễn Đình Thái	81	Tốt	
20	CDT1202225640101ĐH25	Lý Văn Thanh	82	Tốt	
21	CDT1202225640101ĐH27	Bùi Thị Thiều	86	Tốt	
22	CDT1202225640101ĐH29	Phạm Ngọc Thuý	85	Tốt	
23	CDT1202225640101ĐH28	Triệu Minh Thư	84	Tốt	
24	CDT1202225640101ĐH30	Nguyễn Đình Trọng	89	Tốt	
25	CDT1202225640101ĐH31	Trần Ngọc Tú	84	Tốt	
26	CDT1202225640101ĐH32	Ma Công Tuấn	85	Tốt	
27	CDT1202225640101ĐH33	Lương Anh Tuấn	86	Tốt	
28	CDT1202225640101ĐH34	Hoàng Mạnh Vũ	84	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	0	0%
Tốt	28	100%
Khá	0	0%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

ST số: 28

Thái Nguyên, ngày 5 tháng 9 năm 2023

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CTHSSV**

ThS. Trần Minh Trường

NGƯỜI TỔNG HỢP

Nguyễn Thị Thu Hà

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN

Học kỳ 1 năm học 2022 - 2023

(Kèm theo Quyết định số 843 /QĐ-CDKTKT-CTHSSV ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật)

Lớp: K46TC-Tin5/ĐN

Tổng số sinh viên: 34

TT	Mã sinh viên	Họ tên sinh viên	Điểm	Xếp loại RL	Ghi chú
1	CDT1202225480202ĐN176	Bùi Phương Anh	84	Tốt	
2	CDT1202225480202ĐN177	Nguyễn Hoàng Anh	85	Tốt	
3	CDT1202225480202ĐN178	Phạm Tuấn Anh	83	Tốt	
4	CDT1202225480202ĐN179	Trần Văn Anh	81	Tốt	
5	CDT1202225480202ĐN180	Nguyễn Xuân Bình	85	Tốt	
6	CDT1202225480202ĐN181	Nguyễn Thế Đan	83	Tốt	
7	CDT1202225480202ĐN182	Nguyễn Thị Diệu Hằng	84	Tốt	
8	CDT1202225480202ĐN183	Phạm Thị Thúy Hiền	85	Tốt	
9	CDT1202225480202ĐN184	Nguyễn Tiến Hoàng	83	Tốt	
10	CDT1202225480202ĐN185	Phạm Việt Huy	84	Tốt	
11	CDT1202225480202ĐN186	Nguyễn Xuân Lâm	86	Tốt	
12	CDT1202225480202ĐN187	Nguyễn Thị Khánh Linh	89	Tốt	
13	CDT1202225480202ĐN188	Đàm Xuân Long	82	Tốt	
14	CDT1202225480202ĐN189	Nguyễn Tiến Mạnh	84	Tốt	
15	CDT1202225480202ĐN190	Nguyễn Văn Mạnh	86	Tốt	
16	CDT1202225480202ĐN191	Vũ Kim Mạnh	81	Tốt	
17	CDT1202225480202ĐN192	Nguyễn Thị Mến	85	Tốt	
18	CDT1202225480202ĐN193	Mạc Hoàng Minh	84	Tốt	
19	CDT1202225480202ĐN194	Tạ Quang Minh	86	Tốt	
20	CDT1202225480202ĐN195	Nguyễn Trọng Nghĩa	85	Tốt	
21	CDT1202225480202ĐN196	Nguyễn Bảo Nhi	84	Tốt	
22	CDT1202225480202ĐN197	Nguyễn Thị Quỳnh Như	85	Tốt	
23	CDT1202225480202ĐN198	Nguyễn Thị Phúc	85	Tốt	
24	CDT1202225480202ĐN199	Nguyễn Thị Quỳnh Phương	82	Tốt	
25	CDT1202225480202ĐN200	Nguyễn Đình Quân	84	Tốt	
26	CDT1202225480202ĐN201	Nguyễn Quang Quân	81	Tốt	
27	CDT1202225480202ĐN202	Vũ Huy Quân	82	Tốt	
28	CDT1202225480202ĐN203	Nguyễn Xuân Quynh	80	Tốt	
29	CDT1202225480202ĐN204	Nguyễn Tiến Sang	82	Tốt	
30	CDT1202225480202ĐN205	Phan Huy Sáng	84	Tốt	
31	CDT1202225480202ĐN206	Đào Thị Thanh Thảo	81	Tốt	
32	CDT1202225480202ĐN207	Bùi Thị Thu Trang	80	Tốt	
33	CDT1202225480202ĐN208	Chung Quốc Việt	82	Tốt	
34	CDT1202225480202ĐN209	Đặng Tuấn Việt	80	Tốt	

Xếp loại	Số SV	Tỷ lệ
Xuất sắc	0	0%
Tốt	34	100%
Khá	0	0%
Trung bình khá	0	0%
Trung bình	0	0%
Yếu	0	0%
Kém	0	0%

Sĩ số: 34

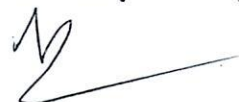
Thái Nguyên, ngày 5 tháng 9 năm 2023

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CTHSSV**



ThS. Trần Minh Trường

NGƯỜI TỔNG HỢP



Nguyễn Thị Thu Hà